TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LỮ
TỈNH HƯNG YÊN

Số: 73/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiên Lữ, ngày 20 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn Th, sinh năm 1981

Bị đơn: Chị Vũ Thị Nh, sinh năm 1984

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Vũ Thu T, sinh ngày 13/11/2006

Cháu Vũ Tấn D, sinh ngày 21/9/2009

Người đại diện hợp pháp cho cháu T: Chị Vũ Thị Nh là mẹ đẻ

Người đại diện hợp pháp cho cháu D: Anh Vũ Văn Th là bố đẻ

Đều có địa chỉ: Thôn TD, xã HT, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55; 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn Th và chị Vũ Thị Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn Th và chị Vũ Thị Nh tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Vũ Thu T, sinh ngày 13/11/2006 và cháu Vũ Tấn D, sinh ngày 21/9/2009. Ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận anh Th được quyền nuôi dưỡng cháu D, chị Nh được quyền nuôi dưỡng cháu T kể từ tháng 7/2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi thành niên tự lập. Anh chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau nhưng được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ, công sức, ruộng cấy: Anh Th, chị Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn anh Vũ Văn Th tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0000610 ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Hoàn trả lại anh Th 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- UBND xã HT
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang